

Số: 51 /2017/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về giá dịch vụ vệ sinh môi trường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SON**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng thi hành một số Điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng thi hành một số Điều của Luật Giá;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 89/TTr-STC ngày 05/5/2017 và Công văn số 1597/STC-QLG&CS ngày 08/9/2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định giá dịch vụ vệ sinh môi trường (giá đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Giá dịch vụ vệ sinh môi trường như Phụ lục kèm theo Quyết định này.
2. Đối tượng nộp.

a) Các hộ gia đình, cá nhân được cung ứng dịch vụ vệ sinh đối với rác thải sinh hoạt phải thực hiện nộp tiền dịch vụ vệ sinh môi trường đối với công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt hàng tháng.

b) Các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và hoạt động khác được cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải công nghiệp thông thường phải thực hiện nộp tiền dịch vụ vệ sinh môi trường hàng tháng.

c) Riêng chất thải nguy hại (rác thải y tế, công nghiệp nguy hại) phải thực hiện theo quy định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### 3. Cơ quan, đơn vị tổ chức thu.

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai tổ chức công tác thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường theo phân cấp địa bàn quản lý; Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thu có trách nhiệm niêm yết, thông báo công khai Quyết định thu, cơ quan, đơn vị tổ chức thu, phương thức thu đến các đối tượng được cung ứng dịch vụ vệ sinh môi trường.

b) Doanh nghiệp kinh doanh chợ, các Ban quản lý chợ thực hiện thu tại các chợ quản lý và có trách nhiệm niêm yết hoặc thông báo công khai Quyết định thu, cơ quan, đơn vị tổ chức thu, phương thức thu tại địa điểm thu.

4. Chứng từ thu: Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn về việc sử dụng hóa đơn, thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường trường thống nhất trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Điều 2. Quản lý, sử dụng số tiền thu từ giá dịch vụ vệ sinh môi trường**

1. Hàng năm các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thu có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thu, chi dịch vụ vệ sinh môi trường gửi Sở Tài chính tổng hợp để giao dự toán hàng năm theo đúng quy định hiện hành của Luật NSNN.

2. Toàn bộ số tiền thu được các đơn vị có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ về thuế (Thuế giá trị gia tăng) và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) theo quy định. Số thu còn lại được sử dụng:

a) Trích 20% để chi phí phục vụ cho công tác thu giá dịch vụ.

b) Nộp phần còn lại vào ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ chi cho công tác duy tu, duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý.

## **Điều 3. Giao trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài chính chủ trì cùng Cục Thuế tỉnh hướng dẫn, kiểm tra quá trình thực hiện tổ chức thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường theo quy định hiện hành.

2. UBND các huyện, thành phố:

a) Xây dựng phương án và tổ chức thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đảm bảo thu đúng, thu đủ nhằm đáp ứng mục tiêu giám chi ngân sách địa phương cho công tác dịch vụ duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý.

b) Quản lý, sử dụng nguồn thu từ giá dịch vụ và phê duyệt dự toán phục vụ công tác thu theo đúng các quy định hiện hành.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện dịch vụ vệ sinh môi trường để nâng cao chất lượng dịch vụ. Tổ chức tuyên truyền, nâng cao

ý thức của nhân dân trong việc thực hiện nộp giá dịch vụ vệ sinh môi trường đầy đủ và tham gia giám sát chất lượng dịch vụ vệ sinh do các đơn vị duy trì vệ sinh môi trường thực hiện.

**Điều 4.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018

2. Bãi bỏ Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 20/7/2012 của UBND tỉnh về mức thu, đơn vị thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- TAND, VKSND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CV;
- Lưu: VT, KTTH(LTH).

**Phạm Ngọc Thương**